

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG HẢI HÀ NỘI
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC SOÁT XÉT
Cho giai đoạn từ 01/01/2012 đến 30/06/2012

MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO SOÁT XÉT	4
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT	5 - 6
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT	7
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT	8
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT	9 - 32



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Hàng hải Hà Nội đệ trình báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất đã được soát xét cho giai đoạn từ 01/01/2012 đến 30/06/2012.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong giai đoạn từ 01/01/2012 đến 30/06/2012 và đến ngày lập Báo cáo này gồm:

Hội đồng quản trị

- | | |
|--------------------------|-------------------------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Quốc Dũng | Chủ tịch |
| 2. Ông Nguyễn Quang Phúc | Phó chủ tịch |
| 3. Ông Vũ Thanh Hải | Thành viên |
| 4. Ông Trần Khắc Nguyên | Thành viên (không tái trúng cử ngày 26/04/2012) |
| 5. Ông Chu Nguyên Bình | Thành viên |
| 6. Ông Bùi Đình Quý | Thành viên |
| 7. Ông Hoàng Hà | Thành viên (trúng cử ngày 26/04/2012) |
| 8. Ông Hoàng Duy Anh | Thành viên (trúng cử ngày 26/04/2012) |

Ban Giám đốc

- | | |
|-------------------------|---------------|
| 1. Ông Nguyễn Quốc Dũng | Tổng Giám đốc |
|-------------------------|---------------|

Ban Kiểm soát

- | | |
|--------------------------|------------|
| 1. Ông Nguyễn Trung Dũng | Trưởng ban |
| 2. Ông Đỗ Thành Đĩnh | Thành viên |
| 3. Bà Trần Thị Hải Yến | Thành viên |

Trưởng phòng kế toán

- | | |
|--------------------------|----------------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Lan Anh | Trưởng phòng kế toán |
|--------------------------|----------------------|

CÁC SỰ KIỆN TRONG KỶ KẾ TOÁN

Ban Giám đốc khẳng định rằng ngoài vấn đề đã nêu tại Thuyết minh 30 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, không có bất cứ sự kiện quan trọng nào khác có ảnh hưởng trọng yếu, đòi hỏi phải điều chỉnh hoặc công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất này.

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC KỶ KẾ TOÁN

Ban Giám đốc Công ty khẳng định rằng, không có sự kiện quan trọng nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ Báo cáo yêu cầu phải điều chỉnh hoặc trình bày trên Báo cáo tài chính.

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo được soát xét bởi Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY).

BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
của Công ty Cổ phần Hàng hải Hà Nội
Cho giai đoạn từ 01/01/2012 đến 30/06/2012

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Hàng hải Hà Nội

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét Bảng cân đối kế toán hợp nhất của Công ty Cổ phần Hàng hải Hà Nội tại ngày 30/06/2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cùng Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho giai đoạn từ 01/01/2012 đến 30/06/2012.

Như đã trình bày trong Báo cáo của Ban Giám đốc từ trang 2 đến trang 3, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra nhận xét về Báo cáo tài chính hợp nhất này trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét Báo cáo tài chính hợp nhất theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam về công tác soát xét. Chuẩn mực này yêu cầu công tác soát xét phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo vừa phải rằng Báo cáo tài chính hợp nhất không chứa đựng những sai sót trọng yếu. Công tác soát xét bao gồm chủ yếu là việc trao đổi với nhân sự của Công ty và áp dụng các thủ tục phân tích trên những thông tin tài chính; công tác này cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên cũng không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Như đã nêu tại Thuyết minh số 1.4 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo tài chính cho giai đoạn từ 01/01/2012 đến 30/06/2012 của các Công ty liên kết: Công ty Cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An, Công ty TNHH Hàng hải Wallem Việt Nam và Công ty TNHH Quản lý và Kinh doanh đầu tư Bất động sản Hà Nội là Báo cáo tài chính chưa được thực hiện soát xét. Bên cạnh đó, Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Xếp dỡ Hải An chưa bao gồm số liệu của Công ty Cổ phần Đóng tàu Hải An đã được sáp nhập từ ngày 13/04/2012.

Trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu trên, chúng tôi không thấy có sự kiện nào khác để chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính hợp nhất cho giai đoạn từ 01/01/2012 đến 30/06/2012 kèm theo đây không phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Hàng hải Hà Nội tại ngày 30/06/2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn từ 01/01/2012 đến 30/06/2012, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành về kế toán có liên quan.



Nguyễn Minh Long
Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 0666/KTV
Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY
Hà Nội, ngày 09 tháng 08 năm 2012

Nguyễn Văn Hải
Kiểm toán viên
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 0395/KTV

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 30 tháng 06 năm 2012

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	30/06/2012 VND	01/01/2012 VND
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		94.371.663.919	103.601.700.801
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	23.549.833.545	25.453.281.573
Tiền	111		22.310.005.196	23.947.305.462
Các khoản tương đương tiền	112		1.239.828.349	1.505.976.111
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	6	580.178.355	504.364.000
Đầu tư ngắn hạn	121		647.938.355	578.683.200
Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư ngắn hạn	129		(67.760.000)	(74.319.200)
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		61.621.271.961	68.415.810.338
Phải thu khách hàng	131		21.287.930.536	32.863.666.540
Trả trước cho người bán	132		2.319.207.908	2.183.390.460
Các khoản phải thu khác	135	7	42.872.707.040	41.331.088.967
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139		(4.858.573.523)	(7.962.335.629)
Hàng tồn kho	140	8	375.837.758	255.945.756
Hàng tồn kho	141		375.837.758	255.945.756
Tài sản ngắn hạn khác	150		8.244.542.300	8.972.299.134
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		1.139.931.926	888.538.202
Thuế GTGT được khấu trừ	152		2.094.603.794	2.509.770.423
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		325.653.308	300.587.590
Tài sản ngắn hạn khác	158		4.684.353.272	5.273.402.919
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		145.042.708.083	145.389.512.471
Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
Tài sản cố định	220		49.743.319.814	52.175.442.372
Tài sản cố định hữu hình	221	10	46.556.006.764	48.988.129.322
- Nguyên giá	222		78.688.899.245	80.242.185.833
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(32.132.892.481)	(31.254.056.511)
Tài sản cố định vô hình	227	11	746.493.800	746.493.800
- Nguyên giá	228		746.493.800	746.493.800
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	12	2.440.819.250	2.440.819.250
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	9	94.227.253.488	91.718.671.867
Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		88.691.703.488	86.183.121.867
Đầu tư dài hạn khác	258		5.535.550.000	5.535.550.000
Tài sản dài hạn khác	260		1.072.134.781	1.495.398.232
Chi phí trả trước dài hạn	261	13	731.844.781	812.608.232
Tài sản dài hạn khác	268		340.290.000	682.790.000
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		239.414.372.002	248.991.213.272

Các Thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính hợp nhất này.

